

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày: 31/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Nhì.

Bà Lê Thị Phước Măng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc N; Sinh ngày 25/02/1986, tại Bạc Liêu; Thường trú: 9999 B, Phường X Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn Hóa và bà Liên Mỹ Phụng; Vợ, con: Không có.

- Tiền án: Không có;

- Tiền sự: Ngày 04/7/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 01/5/2018 chấp hành xong Quyết định, đến ngày phạm tội chưa đủ thời gian để coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (Giấy chứng nhận về việc chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 175/GCN-CSCNMTBL ngày 26/4/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá thuộc Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh).

* Nhân thân:

+ Ngày 30/6/2005 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành án xong ngày 04/6/2006 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 204/GCN ngày

04/6/2006 của Trại giam Cái Tàu thuộc Cục V26 - Bộ Công an), đã đóng đủ án phí.

+ Ngày 30/9/2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 05/9/2009 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 570/GCN ngày 05/9/2009 của Trại giam Đại Bình thuộc Cục V26 - Bộ Công an), đã đóng đủ án phí.

+ Ngày 20/5/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành án xong ngày 31/10/2014 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 2297/GCN ngày 31/10/2014 của Trại giam Thủ Đức thuộc Tổng cục VIII - Bộ Công an), đã đóng đủ án phí.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019; tạm giam từ ngày 09/4/2019 đến nay

2. Người làm chứng:

+ Chị: La Ngọc C, sinh năm 1994;

Trú tại: 1234 X, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

+ Anh: Nguyễn Hữu Ng, sinh năm 1998.

Trú tại: ấp 9999, xã N, huyện A, tỉnh LA.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút, ngày 03/4/2019, Công an Phường 13, Quận 6 phối hợp trình sát Đội Cảnh sát hình sự - Công an Quận 6 kiểm tra hành chính tiệm game bắn cá “Thần tài đến”, địa chỉ 948 An Dương Vương, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện trên bàn máy game bắn cá chỗ Nguyễn Quốc N ngồi có đặt 01 gói thuốc lá màu trắng hiệu JET, khi kiểm tra phát hiện bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (N khai nhận là ma túy của N) nên Công an Phường 13, Quận 6 thu giữ vật chứng lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc chuyển Cơ quan điều tra – Công an Quận 6 thụ lý.

Tại Cơ quan điều tra, N khai nhận: Khoảng 12 giờ, ngày 03/4/2019, N đi xe ôm đến quán cà phê tại khu vực Ngã tư Quốc tế, Phường 14, Quận 8 mua 01 gói ma túy đá của người đàn ông không rõ lai lịch với số tiền 1.200.000 đồng để sử dụng dần. Gói ma túy được người đàn ông để trong 01 gói thuốc lá hiệu JET. Sau khi mua xong, N bỏ gói thuốc lá có ma túy vào túi quần đang mặc rồi đón xe ôm đến tiệm game bắn cá “Thần tài đến”, địa chỉ 948 An Dương Vương, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi game. Tại tiệm game, N để gói thuốc lá có ma túy lên bàn chơi game thì bị phát hiện, bắt giữ như nêu trên .

Kết quả test ma túy, N dương tính với Amphetamine.

Theo kết quả giám định số 840/KLGD-H ngày 10/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc N, Lê Văn Đ (điều tra viên), La Ngọc C (người làm chứng) và hình dấu Công an Phường 13, Quận 6 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,1464 gam, loại Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ số 840/2019 Q6 cùng chữ ký niêm phong lại của giám định viên Võ Anh T, Cán bộ điều tra Võ Văn Th, ĐTV Lê Văn Đ, La Ngọc C (người chứng kiến), Nguyễn Quốc N và hình dấu CAP13 Q6;

- 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng hiệu JET;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng xanh cùng sim điện thoại.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 27/6/2019, Viện Kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo Nguyễn Quốc N về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc N khai khoảng 12 giờ, ngày 03/4/2019, N đi xe ôm đến quán cà phê tại khu vực Ngã tư Quốc tế, Phường 14, Quận 8 mua 01 gói ma túy đá của người đàn ông không rõ lai lịch với số tiền 1.200.000 đồng để sử dụng. Gói ma túy được người đàn ông để trong 01 gói thuốc lá hiệu JET. Sau khi mua xong, N bỏ gói thuốc lá có ma túy vào túi quần đang mặc rồi đón xe ôm đến tiệm game bắn cá “Thần tài đến”, địa chỉ 948 An Dương Vương, Phường 13, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh để chơi game thì bị Công an phát hiện, bắt giữ như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc N như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Quốc N từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng xanh cùng sim điện thoại. Đây là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu, tiêu hủy 01(một) gói niêm phong có ghi vụ số 840/2019 - Q6 bên ngoài có các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh T và Cán bộ điều tra Võ Văn Th, ĐTV Lê Văn Đ, người chứng kiến La Ngọc C, Nguyễn Quốc N và hình dấu CAP13 Q6 và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Quốc N nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Quốc N tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 03/4/2019, bị cáo Nguyễn Quốc N bị bắt quả tang cất giấu 2,1464 gam ma túy loại Methamphetamine trong gói thuốc là hiệu JET để sử dụng, là phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc N đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Quốc N là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc N là nghiêm trọng, bởi ma túy nói chung và Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 30/6/2005 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành án xong ngày 04/6/2006 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 204/GCN ngày 04/6/2006 của Trại giam Cái Tàu thuộc Cục V26 - Bộ Công an), đã đóng đủ án phí;

+ Ngày 30/9/2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 05/9/2009 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 570/GCN ngày 05/9/2009 của Trại giam Đại Bình thuộc Cục V26 - Bộ Công an), đã đóng đủ án phí.

+ Ngày 20/5/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành án xong ngày 31/10/2014 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 2297/GCN ngày 31/10/2014 của Trại giam Thủ Đức thuộc Tổng cục VIII - Bộ Công an), đã đóng đủ án phí;

+ Ngày 04/7/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 01/5/2018 chấp hành xong Quyết định, đến ngày phạm tội chưa đủ thời gian để coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (Giấy chứng nhận về việc chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 175/GCN-CSCNMTBL ngày 26/4/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá thuộc Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh).

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thì bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Nguyễn Quốc N còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn, không có khả năng thi hành, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng:

- 01(một) gói niêm phong có ghi vụ số 840/2019 - Q6 bên ngoài có các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh T, CBĐT Võ Văn Th, ĐTV Lê Văn Đ, người chứng kiến La Ngọc C, Nguyễn Quốc N và hình dấu CAP13 Q6 là vật cầm lưu hành; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu trắng xanh, sim thuê bao bên trong có dãy số 8401 – 1801 – 9297 - 5926; IMEI:353190/02/212335/2 Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(Theo phiếu nhập kho số 35/PNK ngày 22/4/2019 của Công an Quận 6 – bút lục số 32)

[7] Bị cáo Nguyễn Quốc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc N** phạm tội: «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc N** từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy 01(một) gói niêm phong có ghi vụ số 840/2019 - Q6 bên ngoài có các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh T, CBĐT Võ Văn Th, ĐTV Lê Văn Đ, người chứng kiến La Ngọc C, Nguyễn Quốc N và hình dấu CAP13 Q6; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc N một điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu trắng xanh, sim thuê bao bên trong có dãy số 8401 – 1801 – 9297 - 5926; IMEI:353190/02/212335/2.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Quốc N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Quốc N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tú